



HÀNH ĐỘNG ĐỂ BỨT PHÁ

Báo cáo
thường niên
2020

MỤC LỤC

Báo cáo
thường niên

HÀNH ĐỘNG
để **BỨT PHÁ**

1

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

2

VỀ CHÚNG TÔI

- 7 • Giới thiệu VietABank
- 8 • Tầm nhìn, Sứ mệnh & Giá trị cốt lõi
- 9 • Mô hình tổ chức
- 14 • Chặng đường lịch sử

3

NĂM 2020

- 18 • Kết quả hoạt động
- 20 • Sự kiện tiêu biểu
- 23 • Quản trị rủi ro
- 26 • Trách nhiệm xã hội
- 28 • Các danh hiệu đạt được

4

ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2021

- 32 • Mục tiêu trọng tâm
- 33 • Chỉ tiêu kế hoạch
- 34 • Khách hàng cá nhân
- 35 • Khách hàng doanh nghiệp
- 36 • Hạ tầng công nghệ thông tin
Hướng tới chuyển đổi số
- 37 • Quản trị nguồn nhân lực

5

BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2020

- 40 • Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 45 • Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 48 • Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất

6

MẠNG LƯỚI CÁC ĐƠN VỊ KINH DOANH

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

01 — THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thưa Quý Cổ đông, Quý Khách hàng & Đối tác!

2020 được xem là năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam. Tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19. Tuy nhiên, do kiểm soát dịch tốt, GDP Việt Nam tăng 2,91%, thuộc nhóm tăng trưởng kinh tế cao nhất thế giới. Bên cạnh đó, lạm phát tiếp tục được kiểm soát trong mục tiêu, cân đối vĩ mô, tỷ giá cơ bản ổn định, lãi suất giảm, hoạt động của hệ thống ngân hàng tốt.

Thích ứng nhanh với những biến chuyển của thị trường và tình hình kinh tế xã hội, VietABank đã bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, triển khai quyết liệt, đồng bộ và đã đạt được những thành tựu đáng kể. Kết thúc năm tài chính 2020, tổng tài sản đạt 86.529 tỷ đồng, tăng 10.082 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch 2020. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất 407 tỷ đồng, tăng 131 tỷ đồng so với 2019, đạt 100% kế hoạch 2020. Các mặt hoạt động đạt được kết quả khả quan: Huy động TCKT và dân cư đạt 60.629 tỷ đồng.

Bên cạnh những con số ấn tượng, trong năm 2020, VietABank cũng đã triển khai thành công rất nhiều hoạt động kinh doanh, hoạt động quản lý hệ thống. Tiêu biểu như: Hoàn thành các trụ cột của BASEL II, ra mắt thẻ Visa và VCCS, khai trương trụ sở mới của 5 điểm giao dịch tại các tỉnh, thành phố trọng điểm.

2020 đã khép lại với những dấu ấn khó quên của tập thể lãnh đạo và CBNV VietABank, VietABank đã cho thấy sự phát triển mạnh mẽ của một ngân hàng đa năng, hiện đại và xác định 2021 là năm của “Hành động để bứt phá” nhằm đạt được những mục tiêu đã đề ra.

Với độ chín của tuổi 17, với tinh thần đổi mới và khát khao chưa bao giờ tắt, với sự tận tụy và nhiệt huyết cháy bỏng, tôi tin tưởng toàn hệ thống sẽ hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, thực hiện sứ mệnh thiêng liêng của mình - Đồng hành cùng quý Khách hàng, Đối tác và Cổ đông trên con đường dẫn tới thành công.

Trân trọng,

Phó Tổng Giám đốc phụ trách điều hành



Nguyễn Văn Trọng

02

VỀ CHÚNG TÔI

- Giới thiệu VietABank
- Tầm nhìn, Sứ mệnh, Giá trị cốt lõi
- Mô hình tổ chức
- Chặng đường lịch sử

GIỚI THIỆU VIETABANK

TÊN TIẾNG VIỆT	Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Á
TÊN TIẾNG ANH	Vietnam Asia Commercial Joint Stock Bank
TÊN GIAO DỊCH	VietABank
TÊN VIẾT TẮT	VietABank
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP SỐ	0302963695
ĐĂNG KÝ LẦN ĐẦU	Ngày 19 tháng 6 năm 2003
ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI LẦN THỨ 26	Ngày 26 tháng 07 năm 2019
VỐN ĐIỀU LỆ	4.450 tỷ đồng
BẰNG CHỮ	Bốn nghìn bốn trăm năm mươi tỷ đồng
ĐỊA CHỈ	Số 34A - 34B Phố Hàn Thuyên, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
ĐIỆN THOẠI	(024) 39 333 636
FAX	(024) 39 336 426
WEBSITE	www.vietabank.com.vn
NGÀNH NGHỀ KINH DOANH	Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm



TÂM NHÌN, SỨ MỆNH, GIÁ TRỊ CỐT LÕI

MÔ HÌNH TỔ CHỨC

Trải qua 17 năm hoạt động, VietABank luôn hướng đến trở thành một ngân hàng có Uy tín và Năng suất lao động cao nhất. Với sứ mệnh *"mang đến giá trị thiết thực cho khách hàng, tăng trưởng ổn định cho cổ đông, thiết lập môi trường làm việc công bằng, hạnh phúc - thịnh vượng cho mỗi CBNV và góp phần xây dựng xã hội văn minh, giàu mạnh"*

Tâm nhìn và sứ mệnh đó đòi hỏi VietABank không ngừng đổi mới, hoàn thiện chính mình với những định hướng phát triển rõ ràng và các bước đi thận trọng, vững chắc.

TÂM NHÌN

Trở thành ngân hàng có Uy tín & Năng suất lao động cao.

SỨ MỆNH

Cổ động

Gia tăng giá trị đầu tư trên cơ sở phát triển bền vững.

Khách hàng

Không ngừng nỗ lực đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, đáp ứng nhu cầu thiết thực và lợi ích cao nhất cho khách hàng, phục vụ mọi giao dịch tận tâm, an toàn và bảo mật.

Cán bộ nhân viên

Cùng nhau xây đắp môi trường làm việc
hạnh phúc và thịnh vượng.

Công đồng

Tích cực các hoạt động xã hội vì cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội ngày một văn minh, giàu mạnh và hưng thịnh.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Chính trực

Người Việt Á luôn trung thực, sống theo những tiêu chuẩn đạo đức của xã hội và VietABank một cách mạnh mẽ, lè luật.

Đam mê

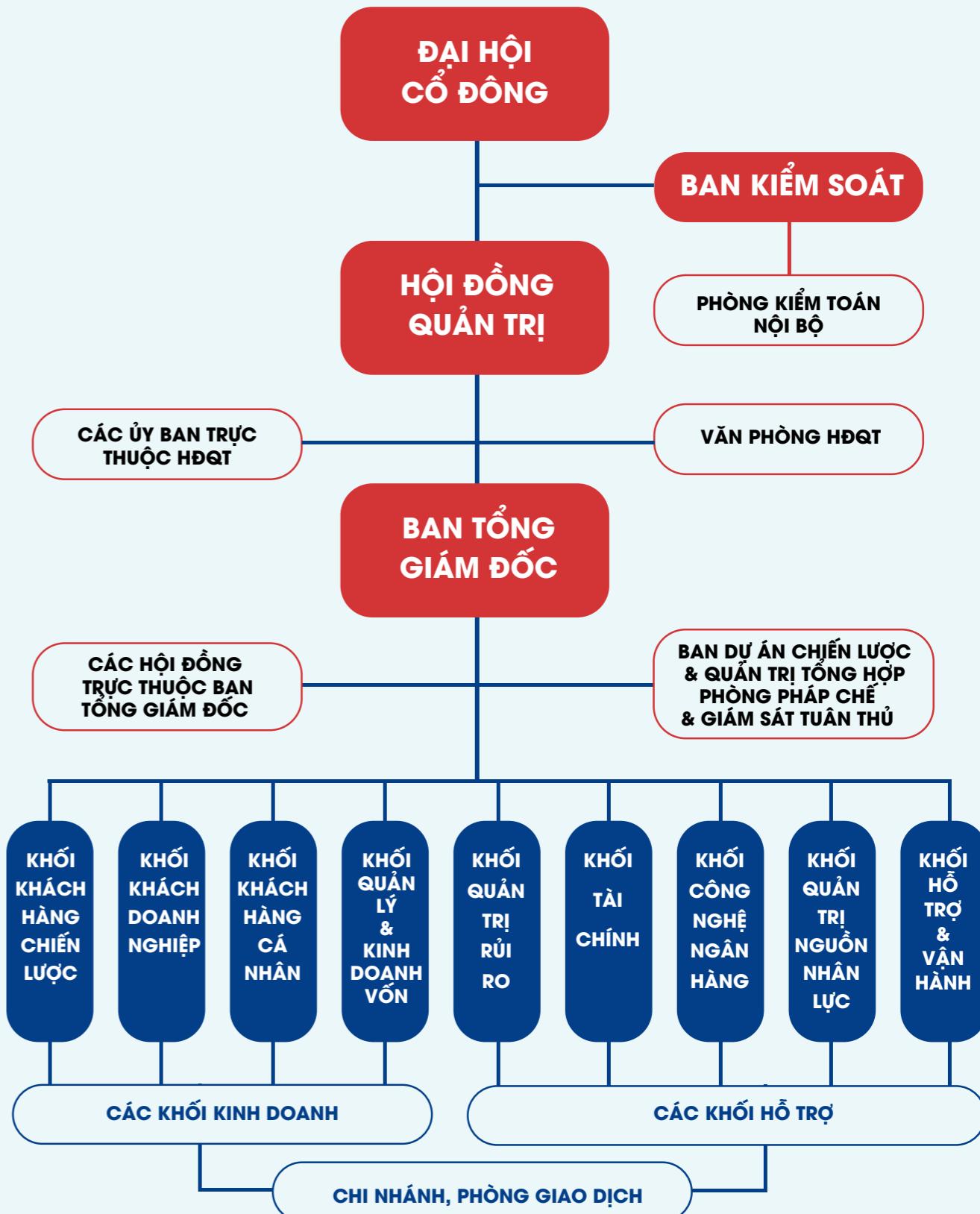
Người Việt Á yêu thích, khát khao theo đuổi đến cùng một mục tiêu. Là động lực để cống hiến và tận dụng toàn bộ thế mạnh, sở trường của mình cho lĩnh vực đã chọn tại VietABank.

Trách nhiệm

Người Việt Á luôn có thái độ tích cực, tư duy sáng tạo đột phá, đem lại thành tích cao nhất trong công việc.

Trung thành

Người Việt Á luôn nắm bắt được và hành động vì tầm nhìn, sứ mệnh và các mục tiêu của VietABank, cam kết cho sự thành công của VietABank.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG PHƯƠNG HỮU VIỆT

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Tiến sĩ kinh tế

Ông đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT VietABank từ năm 2011, ông đã có gần 30 năm kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực kinh tế.



ÔNG PHAN VĂN TỚI

Phó Chủ tịch hội đồng quản trị

Cử nhân kinh tế ngoại thương

Ông tham gia HĐQT VietABank từ năm 2008.



ÔNG NGUYỄN VĂN HẢO

Thành viên HĐQT

Thạc sỹ kinh tế

Ông có kinh nghiệm trên 20 năm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, trong đó đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý, điều hành quan trọng. Đặc biệt, ông vinh dự 2 lần được Bộ Công thương tặng Bằng khen vì đã có nhiều thành tích trong công tác.



ÔNG TRẦN TIẾN DŨNG

Thành viên HĐQT

Cử nhân luật thương mại

Tham gia HĐQT VietABank từ năm 2018
Ông có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng.



ÔNG NGUYỄN HỒNG HẢI

Thành viên HĐQT độc lập

Kỹ sư kinh tế vận tải

Ông Hải có trên 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán.



BÀ PHƯƠNG MINH HUỆ

Thành viên HĐQT

Thạc sỹ quản trị kinh doanh

Bà Huệ có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đảm nhiệm vị trí quản lý quan trọng.



BÀ NGUYỄN KIM PHƯỢNG

Trưởng Ban Kiểm soát

Cử nhân kinh tế

Bà có kinh nghiệm 30 năm trong ngành ngân hàng.



ÔNG HOÀNG VŨ TÙNG

Thành viên Ban Kiểm soát

Cử nhân kinh tế

Ông có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.



BÀ NGUYỄN THỊ HOAN

Thành viên Ban Kiểm soát

Cử nhân kế toán

Bà Hoan tham gia Ban Kiểm soát từ năm 2013.

BAN KIỂM SOÁT

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



ÔNG NGUYỄN VĂN TRỌNG

Phó Tổng Giám đốc phụ trách điều hành
Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Ông có nhiều năm công tác trong lĩnh vực Kế toán - kiểm toán, từng nắm giữ nhiều vị trí quản lý cao cấp tại các tổ chức, tập đoàn lớn tại Việt Nam.



ÔNG CÙ ANH TUẤN

Phó Tổng Giám đốc
Thạc sĩ tài chính kế toán

Ông có hơn 20 năm kinh nghiệm làm việc tại các tổ chức tài chính quốc tế và ngân hàng.



ÔNG LÊ MINH HUÂN

Phó Tổng Giám đốc
Kỹ sư công nghệ

Ông Huân có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin và tài chính ngân hàng. Ông từng đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng tại các tổ chức tài chính.



ÔNG TRẦN TIẾN DŨNG

Phó Tổng Giám đốc
Cử nhân luật thương mại

Tham gia HĐQT VietABank từ năm 2018. Ông có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng.



ÔNG PHẠM LINH

Phó Tổng Giám đốc
Tiến sĩ kinh tế

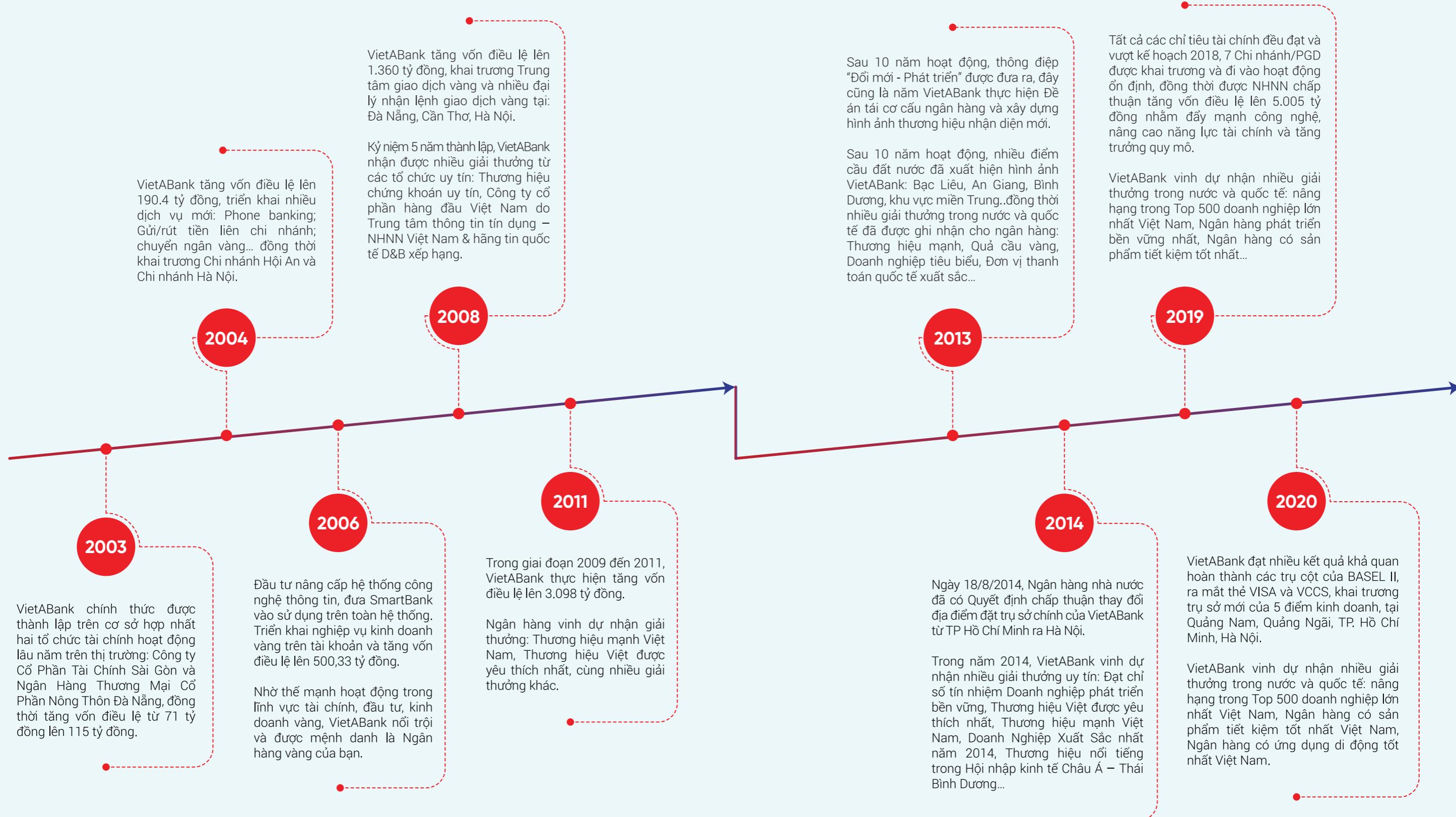
Ông có gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, từng nắm giữ nhiều vị trí quản lý cao cấp tại các tổ chức tín dụng.



ĐỒNG HÀNH CÙNG KHÁT VỌNG

 VIETABANK

CHẶNG ĐƯỜNG LỊCH SỬ



03 NĂM 2020

- Kết quả hoạt động
- Sự kiện tiêu biểu
- Quản trị rủi ro
- Trách nhiệm xã hội
- Các danh hiệu đạt được

2020 LÀ NĂM TĂNG TRƯỞNG MẠNH MẼ NHẤT TRONG
3 NĂM GẦN ĐÂY CỦA VIETABANK VỀ CẢ QUY MÔ,
CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN VÀ KHẢ NĂNG SINH LỜI.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020

Đơn vị: tỷ đồng, %

CHỈ TIÊU	2019	2020	+/- 2019	% 2019	KH 2020	% KH 2020
Tổng tài sản	76.447	86.529	10.082	13%	85.079	102%
Huy động TCKT và dân cư	48.678	60.629	11.952	25%	56.975	106%
Tổng dư nợ cấp tín dụng	42.915	48.379	5.464	13%	48.387	100%
Lợi nhuận trước thuế	276	407	131	48%	405	100%
Tỷ lệ nợ xấu	1,18%	2,30%	1,11%	94%	<2,5%	

- Tổng tài sản đạt 86.529 tỷ đồng, tăng 10.082 tỷ đồng so với 2019 (tăng 13%); đạt 102% so với kế hoạch 2020.
- Huy động từ TCKT và dân cư đạt 60.629 tỷ đồng, tăng 11.952 tỷ đồng so với 2019 (tăng 25%); đạt 106% so với kế hoạch 2020.
- Hoạt động tín dụng: Đến 31/12/2020, tổng dư nợ cấp tín dụng đạt 48.379 tỷ đồng, tăng 5.464 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch 2020.

2020 là năm tăng trưởng mạnh mẽ nhất trong 3 năm gần đây của VietABank về cả quy mô, chất lượng tài sản và khả năng sinh lời. Trong đó, VietABank đã hoàn thành những mục tiêu cơ bản:

- Giảm lãi suất huy động vốn, tiết kiệm chi phí vốn cho ngân hàng
- Doanh số thanh toán quốc tế tăng 211% so với năm 2019
- Tăng trưởng các chỉ tiêu kinh doanh vượt kế hoạch ĐHCĐ & HDQT giao
- Thu hồi nợ xấu đạt hiệu quả cao
- Hoàn thành trụ cột của BASEL II

HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG

Đến 31/12/2020, tổng nguồn vốn huy động đạt 78.796 tỷ đồng, tăng 12% (8.702 tỷ đồng) so với 2019. Huy động từ TCKT và dân cư (TT1) đạt 60.629 tỷ đồng trong đó: huy động từ TCKT đạt 6.826 tỷ đồng chiếm 11% huy động TT1, huy động từ dân cư đạt 53.803 tỷ đồng chiếm 89% huy động TT1.



HOẠT ĐỘNG CHO VAY

Tổng dư nợ tín dụng (bao gồm TPĐN) đạt 48.379 tỷ đồng.

Ngân hàng tập trung tăng trưởng 10 ngành nghề trọng tâm, giải ngân cho các khách hàng có định mức tín nhiệm tốt, tăng cường công tác quản trị rủi ro và quản lý nợ sau giải ngân.



HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VỐN VÀ ĐẦU TƯ

- Quy mô hoạt động giao dịch TT2 đạt kết quả tốt, đã khai thác tối đa hạn mức tín chấp của các ngân hàng cấp cho VietABank đáp ứng được an toàn thanh khoản và điều tiết sử dụng các nguồn vốn hiệu quả cho ngân hàng.
- Huy động TT2 đạt 18.167 tỷ đồng; Cho vay/gửi tiền TT2 đạt 15.223 tỷ đồng, tăng 3.596 tỷ đồng so với năm 2019.
- Đầu tư TPCP, trái phiếu TCTD đạt 11.142 tỷ đồng, tăng 998 tỷ đồng so với 2019.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

- Lợi nhuận trước thuế 2020 đạt 407 tỷ đồng, tăng 131 tỷ đồng so với năm 2019. Lợi nhuận 2020 tăng mạnh do các yếu tố:
- Quy mô hoạt động năm 2020 tăng trưởng tốt góp phần tăng lợi nhuận.
 - Kết quả xử lý nợ đạt hiệu quả cao, đóng góp tích cực gia tăng lợi nhuận.
 - Lãi suất huy động giảm giúp VietABank tiết giảm chi phí vốn.



SỰ KIỆN TIÊU BIỂU

01

HOÀN THÀNH CÁC TRỤ CỘT CỦA BASEL II

Tháng 12/2019, VietABank và KPMG - công ty kiểm toán hàng đầu thế giới đã ký kết hợp tác triển khai dự án tư vấn tính toán tỷ lệ an toàn vốn theo quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN và Basel II.

Nhờ hiệu quả của quá trình hợp tác, tháng 8/2020, VietABank đã hoàn thành các trụ cột của Basel II. Kết quả này không chỉ có ý nghĩa tuân thủ quy định của NHNN mà còn là một nền tảng quan trọng để VietABank nâng cao năng lực quản trị rủi ro và chất lượng hoạt động của Ngân hàng.

TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Tháng 12/2019, VietABank đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận tăng vốn điều lệ lên mức 5.005 tỷ đồng theo phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Tính đến ngày 19/11/2020, theo Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng, VietABank đã phân phối thành công gần 95 triệu cổ phiếu trong tổng số 150,5 triệu cổ phiếu đã đăng ký chào bán. Tổng số lượng cổ phiếu sau khi phát hành đạt gần 445 triệu cổ phiếu. Vốn điều lệ của ngân hàng tăng từ 3.500 tỷ đồng lên gần 4.450 tỷ đồng.

03

THANH TOÁN QUỐC TẾ ĐẠT 147 TRIỆU USD, TĂNG 211%

Tổng doanh số thanh toán quốc tế đạt 147 triệu USD, bao gồm các nghiệp vụ LC nhập khẩu, LC xuất khẩu và chuyển tiền quốc tế, tăng 211% so với năm 2019. Tổng thu thuần phí dịch vụ đạt 11,1 tỷ đồng, tăng 450% so với năm 2019.

TĂNG HUY ĐỘNG VỐN KHCN: 9.288 TỶ ĐỒNG

Doanh số tăng trưởng huy động vốn KHCN đạt 9.288 tỷ đồng. Trong đó, tăng trưởng online 2.917 tỷ đồng. Doanh số bảo hiểm phi nhân thọ của KHCN: 4,15 tỷ đồng; Giảm lãi suất huy động vốn bình quân.

02

04

05

RA MẮT THẺ VISA VÀ VCCS

Trong tháng 6 và 7/2020, VietABank đã ra mắt thẻ ghi nợ nội địa mang chuẩn chip VCCS và thẻ tín dụng quốc tế Visa. VCCS là tiêu chuẩn thẻ chip nội địa được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam (NAPAS) ban hành, có khả năng lưu trữ và mã hóa thông tin với độ bảo mật cao. Với thẻ chip nội địa chuẩn VCCS của VietABank, khách hàng sẽ được trải nghiệm công nghệ thanh toán không tiếp xúc, chỉ cần "chạm" thẻ lên thiết bị là đã có thể thanh toán thay vì phải đưa thẻ vào khe đọc chip như trước đây.

Sản phẩm thẻ VietABank Visa, bao gồm 2 hạng thẻ Classic và Platinum, hạn mức lên tới 1 tỷ đồng với nhiều tiện ích và ưu đãi hấp dẫn: Miễn phí phí thường niên năm đầu tiên cho chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ đầu tiên; Miễn phí phí phát hành; Lãi suất thấp từ 12%/năm; Miễn lãi lên tới 50 ngày & nằm trong top 10 các ngân hàng có ngày miễn lãi cao nhất.

HOÀN THÀNH XỬ LÝ TRƯỚC HẠN TOÀN BỘ NỢ BÁN CHO VAMC

VietABank đã hoàn thành việc mua lại trước hạn nợ bán cho VAMC, qua đó giúp giảm áp lực chi phí dự phòng và tạo đà phát triển bền vững các năm tiếp theo. Tính đến hết tháng 8/2020, VietABank là 1 trong 17 ngân hàng hoàn tất mua lại trước hạn toàn bộ nợ đã bán cho VAMC.

Kết quả xử lý sớm nợ VAMC giúp ngân hàng giảm áp lực về chi phí dự phòng rủi ro, lành mạnh hóa chất lượng tài sản và tạo đà tăng trưởng lợi nhuận cho các năm tiếp theo. Động thái này cũng cho thấy những tín hiệu tích cực về nguồn lực tài chính và tình hình kinh doanh khả quan của VietABank.

06

CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG SỰ HÀI LÒNG KHÁCH HÀNG CSAT = 97%

CSAT là chỉ số đo lường trực tiếp về cảm nhận của khách hàng trong quá trình trải nghiệm sản phẩm/dịch vụ của VietABank do Phòng Quản lý Chất lượng dịch vụ thực hiện trong suốt quá trình triển khai hành trình chinh phục trái tim khách hàng.

Trong bối cảnh ngân hàng cạnh tranh gay gắt bởi các sản phẩm tương đồng, quy mô mạng lưới,... chất lượng dịch vụ được xem là yếu tố then chốt tạo nên vị thế cạnh tranh đồng thời nâng cao trải nghiệm khách hàng. Do đó, VietABank không ngừng nâng cao chất lượng chăm sóc và phục vụ khách hàng theo chuẩn mực quốc tế, kiên trì thực hiện chiến lược lấy khách hàng là trọng tâm.

07

Khai trương trụ sở mới của 5 điểm kinh doanh tại QUẢNG NAM, QUẢNG NGÃI, TP. HỒ CHÍ MINH, HÀ NỘI

Trong quý IV/2020, VietABank khai trương trụ sở mới của 5 điểm kinh doanh: Núi Thành, Nam Sài Gòn, Quận 7, Đức Phổ, Hà Đông. Với không gian giao dịch rộng rãi, hiện đại theo mô hình kinh doanh và dịch vụ mới đạt chuẩn quốc tế, VietABank sẽ đem lại những trải nghiệm về dịch vụ ngân hàng hiện đại, tiện ích cho khách hàng khi đến giao dịch. Cũng trong năm 2020, 22 điểm giao dịch khác hoàn thành sửa chữa, 95/97 điểm giao dịch đã khoác lên mình bộ áo mới đúng chuẩn nhận diện thương hiệu.

08

Việc đầu tư mạnh vào cơ sở vật chất tại các điểm giao dịch, một lần nữa thể hiện sự cam kết và phát triển mạnh mẽ của VietABank, trong việc luôn lấy khách hàng làm trọng tâm, góp phần đáp ứng tốt nhất các kế hoạch tài chính của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.



TOP 500 DOANH NGHIỆP
LỚN NHẤT VIỆT NAM



NGÂN HÀNG
CÓ SẢN PHẨM TIẾT KIỆM
TỐT NHẤT VIỆT NAM



NGÂN HÀNG
CÓ ỨNG DỤNG DI ĐỘNG
TỐT NHẤT VIỆT NAM



NGÂN HÀNG
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
NHẤT VIỆT NAM 2020



09

NĂM THỨ 3 LIÊN TIẾP NHẬN GIẢI THƯỞNG QUỐC TẾ

Tháng 7/2020, VietABank kỷ niệm 17 năm thành lập và vinh dự đón nhận 3 giải thưởng quốc tế: "Ngân hàng Phát triển bền vững nhất Việt Nam 2020" của Global Banking and Finance Review (GBAF); "Ngân hàng có sản phẩm tiết kiệm tốt nhất 2020" và "Ngân hàng có ứng dụng di động tốt nhất Việt Nam 2020" do Global Business Outlook (GBO) trao tặng.

Theo đánh giá của tổ chức quốc tế GBAF, VietABank thành công trong việc xây dựng mô hình kinh doanh sáng tạo, năng động, trên đà tăng trưởng ổn định, hoạt động an toàn, bền vững. Đồng thời, GBO đã ghi nhận những nỗ lực của VietABank trong việc phát triển các sản phẩm dịch vụ tiện ích, hiện đại dành cho khách hàng.

TOP 500 DOANH NGHIỆP LỚN NHẤT VIỆT NAM VÀ TOP 10 THƯƠNG HIỆU MẠNH ASEAN

Với kết quả kinh doanh khả quan, VietABank cũng vừa nhận được thông báo tăng hạng trong Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam 2020. Bảng xếp hạng dựa trên kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập của Vietnam Report, nhằm tôn vinh những doanh nghiệp năng động, tiêu biểu đạt thành tích kinh doanh hiệu quả, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế Việt Nam.

Đồng thời, VietABank vinh dự nhận giải thưởng Top 10 Thương hiệu mạnh ASEAN. Giải thưởng nhằm tôn vinh những doanh nghiệp trên nhiều lĩnh vực đi đầu trong sáng tạo, cải tiến chất lượng tạo ra sản phẩm, dịch vụ ngày càng đa dạng, theo chuẩn quốc tế, nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

10

QUẢN TRỊ RỦI RO

Tiếp tục dựa trên định hướng Khách hàng là trọng tâm, VietABank đã xây dựng hệ thống quản trị rủi ro chủ động dựa trên quan điểm bảo vệ cho khách hàng, khi khách hàng an toàn thì ngân hàng cũng an toàn.



QUẢN TRỊ RỦI RO THANH KHOẢN

Để ngăn ngừa và xử lý các vấn đề về rủi ro thanh khoản, VietABank đã xây dựng một hệ thống các quy định, quy trình nội bộ đầy đủ, thận trọng về quản lý rủi ro thanh khoản bắt kịp với tiêu chuẩn chung của toàn ngành, tuân thủ về quản lý khả năng chi trả, quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động đặc thù của VietABank.

Việc mô phỏng với các kịch bản thanh khoản được giả định và kiểm tra sức chịu đựng về thanh khoản khi thừa/thiếu được VietABank áp dụng định kỳ, nhằm phỏng đoán các trường hợp ngân hàng phải đối mặt với các vấn đề về rủi ro thanh khoản, theo đó đưa ra các phương án xử lý dự phòng tối ưu nhất.

QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Quản lý rủi ro lãi suất: Để kịp thời ứng phó, xử lý với rủi ro lãi suất, VietABank đã nghiên cứu, xây dựng triển khai mô hình quản lý rủi ro lãi suất trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, tuân thủ các quy định có liên quan của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cũng như từng bước tiếp cận thông lệ quốc tế trong tương lai là Hiệp ước quốc tế Basel.

Quản lý rủi ro tỷ giá: VietABank nghiên cứu xây dựng, ban hành các quy định về chính sách, hạn mức giao dịch, công cụ đo lường và kiểm soát rủi ro ngoại hối tuân thủ nghiêm ngặt theo quy định của NHNN và pháp luật Việt Nam.

QUẢN LÝ RỦI RO HOẠT ĐỘNG (TÁC NGHIỆP)

Rủi ro hoạt động (RRHD) là loại rủi ro có thể xuất hiện trong mọi hoạt động của ngân hàng và rất khó đo lường. RRHD do các quy trình nội bộ quy định không đầy đủ hoặc có sai sót, do yếu tố con người, do các lỗi, sự cố của hệ thống hoặc do các yếu tố bên ngoài.

Với mong muốn hội nhập và tiếp cận với mô hình quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn quốc tế (đặc biệt là Basel II) cùng với việc tuân thủ các quy định của NHNN tại Thông tư 41 và Thông tư 13, VietABank đã và đang từng bước triển khai, thiết lập cơ cấu tổ chức, quản lý rủi ro theo mô hình 3 tuyến bảo vệ; tích cực xây dựng các quy trình, quy định quản lý tại ngân hàng. VietABank đã đẩy mạnh triển khai giám sát an toàn hoạt động qua các công cụ quản lý RRHD theo thông lệ như giám sát từ xa, giám sát trực tiếp; RCSA (tự nhận diện rủi ro và kiểm soát), KRI (dấu hiệu rủi ro chính), LDC (thu thập và phân tích dữ liệu tổng thất RRHD)... Bên cạnh đó, VietABank đang thực hiện nâng cấp nhiều chương trình phần mềm hỗ trợ thu thập, xử lý dữ liệu RRHD.

Ngoài ra, VietABank luôn chú trọng quản trị và vận hành hệ thống công nghệ thông tin, đặc biệt là công tác an ninh bảo mật, giám sát, kiểm soát chặt chẽ 24/24 theo hệ thống quy trình, quy định được ban hành và định kỳ rà soát, cập nhật. Các phương án, kịch bản xử lý dự phòng rủi ro trong trường hợp phát sinh sự cố cũng đã được triển khai thực hiện định kỳ.

QUẢN LÝ RỦI RO TÍN DỤNG

Nhận thức rõ tầm quan trọng của quản lý rủi ro tín dụng (RRTD) trong hoạt động kinh doanh hướng tới mục tiêu an toàn, hiệu quả, bền vững, RRTD luôn được chú trọng và kiểm soát xuyên suốt từ Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đến các Đơn vị trực tiếp kinh doanh.

Quản lý RRTD được vận hành theo nguyên tắc độc lập và tập trung hóa, theo đó VietABank triển khai việc phân cấp, giao thẩm quyền định hướng tập trung phê duyệt tại Hội sở.

Nhằm hỗ trợ công tác đề xuất, thẩm định và phê duyệt tín dụng toàn hệ thống, VietABank đã xây dựng hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ, phê duyệt tín dụng thông qua hệ thống LOM nhằm tăng hiệu quả và chất lượng xử lý hồ sơ, nâng cao tính minh bạch, an toàn hệ thống phục vụ tốt hơn công tác quản trị rủi ro trong khâu kiểm soát giải ngân độc lập, khâu phê duyệt tín dụng, góp phần phục vụ triển khai Basel II theo quy định của NHNN.





Những ca bệnh đầu tiên của dịch Covid-19 đã được phát hiện vào những ngày cuối tháng 12 năm 2019 và đến ngày 11 tháng 3 năm 2020, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) ra tuyên bố gọi Covid-19 là Đại dịch toàn cầu. Tại Việt Nam, ca bệnh đầu tiên được phát hiện vào ngày 23/01/2020 và đến ngày 31/03/2020, cả nước thực hiện giãn cách xã hội lần thứ nhất trong vòng 15 ngày.

Khi đợt giãn cách xã hội lần thứ hai vì Covid-19 qua đi chưa lâu thì các cơn bão liên tiếp ập vào. Chỉ riêng trong tháng 10/2020 đã có 4 cơn bão (số 6, 7, 8, 9) và 1 áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng đến Việt Nam.

Những hậu quả mà dịch Covid-19 và thiên tai bão lũ gây ra cho người dân Việt là vô cùng to lớn. Giao thương đình trệ, kinh tế gặp quá nhiều khó khăn và quan trọng hơn, những mất mát đau thương về người về của không sao kể xiết.

Trong tình cảnh đó, những tấm lòng hảo tâm bừng sáng lên như đốm lửa ngày đông, liên kết với nhau và cùng lan tỏa hơi ấm đến đồng bào.

Ngày 15/9/2020, VietABank Quảng Ngãi đã trao các suất quà tới những hộ gia đình nghèo tại phường Trần Hưng Đạo (TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi). Đây là hoạt động xã hội mà VietABank triển khai nhằm hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn, trong diện cách ly trước những tác động của dịch bệnh Covid-19, với tinh thần "Không để ai bị bỏ lại phía sau".

Ngoài giá trị vật chất, những món quà góp phần thể hiện sự quan tâm, chia sẻ với hộ gia đình khó khăn, bị mất thu nhập do ảnh hưởng của dịch Covid-19.



Hơn 1 tháng sau, lời kêu gọi ủng hộ đồng bào miền Trung gặp thiên tai của Công đoàn VietABank đã mang về 300.000.000 đồng. Từ số tiền ủng hộ đó, VietABank đã tổ chức thành công chuyến thiện nguyện về huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình vào những ngày đầu tháng 11. Điểm đến của chuyến đi là 3 xã đã bị ảnh hưởng nặng nề trong đợt thiên tai lũ lụt: xã Ngân Thủy, xã Lâm Thủy và xã Kim Thủy. Tại từng xã, Đoàn cứu trợ đã tiến hành phát quà trực tiếp là chăn, màn, bánh xà bông cho các hộ gia đình và bàn giao các thùng bút vở tới các thầy cô giáo.

Cũng trong chuỗi thiện nguyện ủng hộ đồng bào ảnh hưởng bởi thiên tai là quỹ hỗ trợ CBNV VietABank bị thiệt hại do bão lụt được tổ chức bởi Khối Quản trị nguồn nhân lực kết hợp với Ban Giám đốc các Chi nhánh khu vực miền Trung. Quỹ đã hỗ trợ 20 CBNV tại 3 đơn vị: Đà Nẵng, Hội An và Quảng Ngãi có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập thấp và bị thiệt hại nặng với mức hỗ trợ cao nhất 5.000.000 đồng/trường hợp.



Cuối tháng 11, VietABank Quảng Ngãi và VietABank Thạch Trụ phối hợp với Hội Chữ thập đỏ huyện Mộ Đức đi thăm và hỗ trợ 10 suất quà cho các hoàn cảnh khó khăn bị ảnh hưởng do bão số 9 tại xã Đức Phong, Đức Minh. Hoạt động thiết thực này đã giúp đồng bào giải quyết kịp thời vấn đề bị mất vật dụng thiết yếu sau bão lũ và sớm ổn định đời sống.

Trên những nẻo đường thiện nguyện, VietABank đã để lại những dấu ấn của riêng mình bằng chính tấm lòng thương yêu và tận tâm. Mỗi một chuyến đi là một lần tấm lòng được sẻ chia, mỗi một phần quà đều mang ý nghĩa tinh thần to lớn. Còn nhiều lầm, những hoàn cảnh cần được dang tay cứu trợ. Còn nhiều lầm, những tấm gương sáng về tinh thần yêu thương, dùm bọc. Nhưng chỉ cần mỗi cá nhân, tập thể có thể làm hết sức mình, bằng tấm lòng chân thành nhất, tin chắc rằng khó khăn nào rồi cũng sẽ qua đi.

CÁC DANH HIỆU ĐẠT ĐƯỢC



TOP 500 DOANH NGHIỆP LỚN NHẤT VIỆT NAM 2020

Được trao bởi
CTCP Báo cáo Đánh giá Việt Nam
và báo điện tử Vietnamnet



TOP 10 THƯƠNG HIỆU MẠNH ASEAN 2020

Được trao bởi
Trung tâm Nghiên cứu
Phát triển Doanh nghiệp Châu Á



BẰNG KHEN VÌ THÀNH TÍCH TRONG SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN HỢP TÁC KINH TẾ VIỆT NAM ASEAN

Được trao bởi
Hội hợp tác phát triển kinh tế
Việt Nam - ASEAN



NGÂN HÀNG CÓ SẢN PHẨM TIẾT KIỆM TỐT NHẤT VIỆT NAM 2020

Được trao bởi
Tạp chí Global Business Outlook
(Vương quốc Anh)



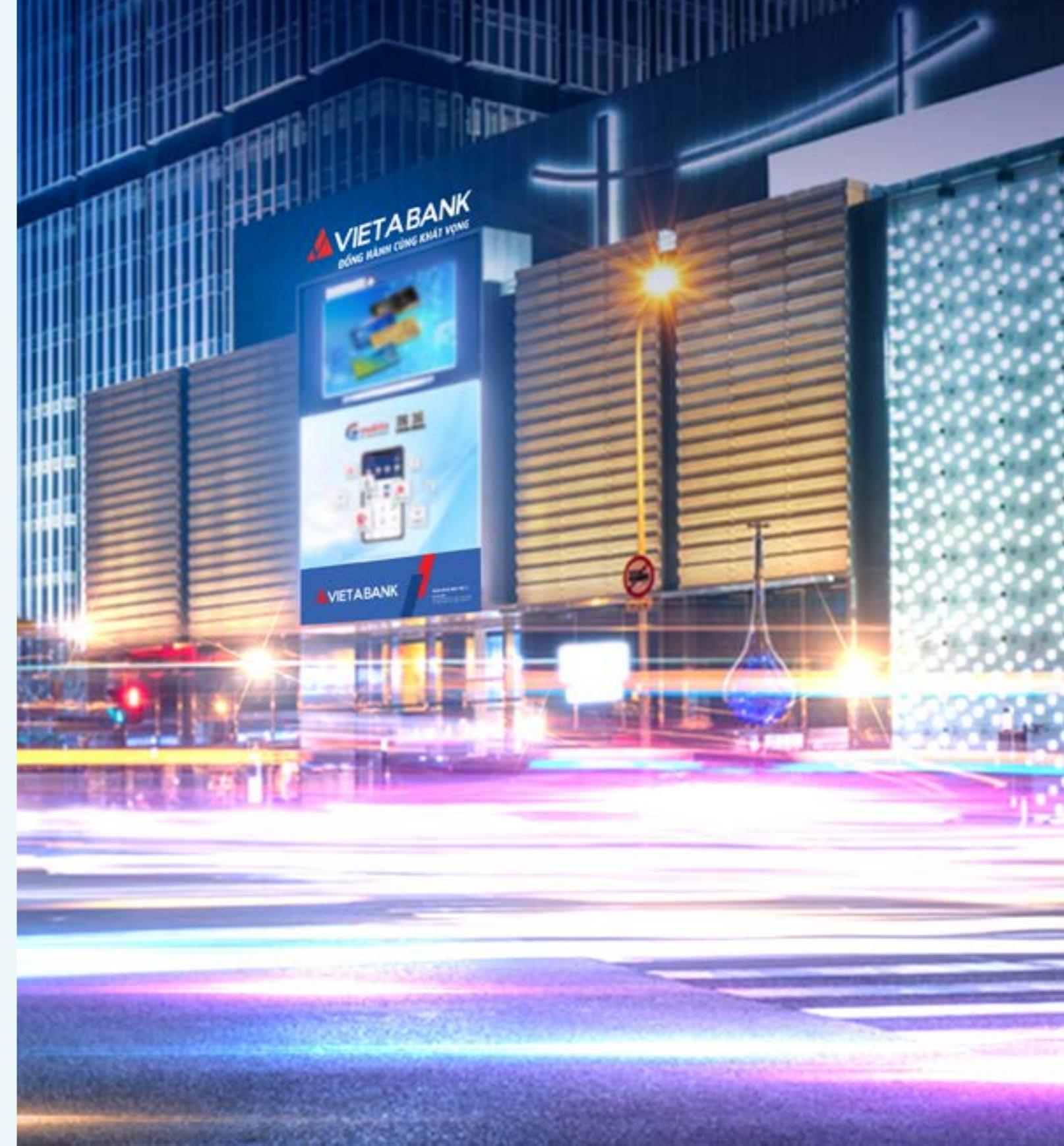
NGÂN HÀNG CÓ ỨNG DỤNG DI ĐỘNG TỐT NHẤT VIỆT NAM 2020

Được trao bởi
Tạp chí Global Business Outlook
(Vương quốc Anh)

04 ĐỊNH HƯỚNG 2021

- Mục tiêu trọng tâm
- Chỉ tiêu kế hoạch
- Khách hàng cá nhân
- Khách hàng doanh nghiệp
- Hạ tầng công nghệ thông tin - Hướng tới chuyển đổi số
- Quản trị nguồn nhân lực

NĂM 2021, VIETABANK QUYẾT TÂM “HÀNH ĐỘNG ĐỂ BỨT PHÁ” NHẰM HOÀN THÀNH XUẤT SẮC CÁC CHỈ TIÊU KINH DOANH, THAY ĐỔI TOÀN DIỆN CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG: KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN, KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP, HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC.



MỤC TIÊU TRONG NĂM

 <p>Tập trung kinh doanh ngành nghề trọng tâm như BĐS, Y tế, Xuất nhập khẩu, Năng lượng... và mô hình kinh doanh theo chuỗi để khai thác tối đa lợi ích trong hệ sinh thái ngành nghề.</p>	 <p>Từng bước cân đối lại danh mục theo hướng giảm tỷ trọng tín dụng tập trung vào 1 ngành nghề hoặc 1 phân khúc trong chuỗi giá trị.</p>
 <p>Tăng cường hoạt động dịch vụ thu phí và thu nhập phi tín dụng.</p>	 <p>Giảm giá vốn huy động thông qua cạnh tranh bằng chất lượng dịch vụ, chăm sóc khách hàng và tập khách hàng mass.</p>
 <p>Niêm yết thị trường chứng khoán</p>	 <p>Hoàn thiện năng lực quản trị đánh giá kết quả cá nhân, đơn vị và có chế độ đền ngô cạnh tranh theo kết quả hiệu quả kinh doanh.</p>
 <p>Điều hành kinh doanh linh hoạt đảm bảo hiệu quả, bền vững và vượt kế hoạch lợi nhuận.</p>	 <p>Mở rộng quan hệ với các định chế tài chính trong nước và quốc tế đẩy mạnh dịch vụ thương mại xuất nhập khẩu mở LC thanh toán quốc tế trực tiếp từ VietABank.</p>

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

TỔNG TÀI SẢN	97.075 TỶ ĐỒNG
	Tăng 12,2% so với năm 2020
HUY ĐỘNG TỪ TCKT VÀ DÂN CƯ	66.150 TỶ ĐỒNG
	Tăng 9,1% so với năm 2020
TỔNG CẤP TÍN DỤNG	55.654 TỶ ĐỒNG
	Tăng 15% so với năm 2020
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	658 TỶ ĐỒNG

Đơn vị: Tỷ đồng, %

CHỈ TIÊU	2020	KH 2021	+/- 2020	% 2020
Tổng tài sản	86.529	97.075	10.546	12,2%
Huy động TCKT và dân cư	60.629	66.150	5.521	9,1%
Tổng dư nợ cấp tín dụng	48.379	55.654	7.275	15%
Lợi nhuận trước thuế	407	658	251	61,7%
Vốn điều lệ	4.450	5.400	950	21,3%
Tỷ lệ nợ xấu	2,30%	<3%		

KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN



Bên cạnh công tác huy động vốn, VietABank đẩy mạnh triển khai tín dụng cá nhân và các lĩnh vực ưu tiên như: Cho vay tiêu dùng ưu đãi dành cho CBNV, Cho vay tiêu dùng không tài sản đảm bảo dành cho khách hàng trẻ, Cho vay nông nghiệp đặc thù,... tiếp tục thực hiện đào tạo sản phẩm cho đội ngũ chuyên viên khách hàng để triển khai sản phẩm đạt hiệu quả cao nhất.

Về ngân hàng số, VietABank ra mắt logo mới với các sản phẩm như EZMobile, EZ Bill, EZ Card... Bước đầu tiến hành chuyển đổi hệ thống Mobile Banking sang phiên bản mới với nhiều tính năng, tiện ích, giao diện mới, dễ dàng sử dụng; Chuyển đổi/nâng

cấp hệ thống Online Banking theo hướng Omni Channel – công nghệ hợp kênh; Ra mắt giải pháp EKYC (Định danh điện tử) và không ngừng mở rộng kênh thanh toán trực tuyến với việc kết nối thanh toán phí bảo hiểm BHV trên app, Công ty chứng khoán cùng các đối tác khác.

Song song với việc nâng cấp các sản phẩm dịch vụ, VietABank tập trung triển khai các chương trình tiếp thị bán hàng và thi đua nội bộ, triển khai các chương trình ưu đãi nhân các ngày lễ, sự kiện lớn trong năm, tiếp tục thực hiện chiến dịch tiếp thị địa bàn nhằm tăng cường quảng bá thương hiệu VietABank; Xây

dựng chính sách chăm sóc khách hàng theo từng phân khúc, chính sách ưu đãi nhân dịp sinh nhật, lễ Tết và các dịp đặc biệt...

VietABank tiếp tục phát triển và hợp tác với các đối tác trong lĩnh vực y tế, dược, đối tác tài chính khác (công ty chứng khoán). Đây chính là nền tảng quan trọng để VietABank có thể mở rộng thị phần, tăng cường bán chéo sản phẩm dịch vụ, phát triển khách hàng mới.

Bước sang năm 2021, VietABank triển khai 4 định hướng đến KHDN:

- Tập trung công tác Quản lý nợ
- Thông qua khai thác chuỗi chuyên sâu hệ sinh thái để tăng số lượng, tỷ lệ sử dụng sản phẩm trên từng khách hàng.
- Dịch chuyển tỷ trọng cơ cấu cân bằng giữa các ngành nghề trọng tâm; Ưu tiên khách hàng vay ngắn hạn, dùng nhiều dịch vụ và bán chéo; Xây dựng toàn diện đội ngũ chuyên gia ngành tại đơn vị kinh doanh.

KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP



- Ưu tiên công tác huy động vốn theo hướng bền vững, tăng nguồn huy động giá rẻ thông qua chiến lược phát triển hệ thống thanh toán, nền tảng công nghệ thông tin hiện đại.
- Xây dựng gói tín dụng dành riêng cho Doanh nghiệp khởi nghiệp thuộc các ngành nghề trọng tâm nhằm khai thác hiệu quả các doanh nghiệp thuộc Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam và các CLB trực thuộc, các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong ngành lĩnh vực y tế, giáo dục.
- Đẩy mạnh tài trợ thương mại và thanh toán quốc tế thông qua phát hành LC cho các doanh nghiệp SME và doanh nghiệp lớn.
- Tập trung vào tư duy phát triển sản phẩm/chương trình theo phân khúc/nhóm khách hàng cụ thể, phát triển sản phẩm cho các chuỗi đặc thù.



Quá trình chuyển đổi số VietABank nhằm thực hiện 4 mục tiêu cơ bản: Gia tăng trải nghiệm và thu hút khách hàng; Phát triển kỹ năng cho nhân viên, thay đổi văn hoá quản trị; Quản trị rủi ro, cắt giảm chi phí, tạo mô hình quản trị mới; Tạo nên sản phẩm độc đáo dựa trên nền tảng số và mô hình kinh doanh mới.

Trong lộ trình chuyển đổi ngân hàng số, VietABank sẽ triển khai Omni channel: Hợp kênh bằng dữ liệu tập trung, quy trình tập trung và nâng cao chất lượng quy trình, tăng cường các dịch vụ thanh toán, trước tiên là dịch vụ thanh toán ngân hàng với các công nghệ thanh toán P2P, QR Code, Ví điện tử, Ngân hàng mở.

Đối với dịch vụ thanh toán, VietABank triển khai công nghệ thanh toán Peer to Peer (P2P) cho phép người dùng chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng hoặc thẻ tín dụng sang tài khoản của một cá nhân khác thông qua Internet hoặc điện thoại di động.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC NĂM 2021

Nhân sự: Cấu trúc lại lực lượng kinh doanh tại ĐVKD, hình thành lực lượng bán dịch vụ khách hàng; Giao chỉ tiêu KPI và đánh giá, đo lường đến từng cán bộ nhân viên (CBNV); Cấu trúc rõ quản lý ngành dọc của các khối kinh doanh; Xây dựng nền tảng, công cụ quản trị nguồn nhân lực VietABank.

Tuyển dụng: Nâng cao tiêu chuẩn tuyển dụng, đặc biệt yếu tố ngoại hình và sự phù hợp với yêu cầu vị trí tuyển dụng; Chú trọng công tác kèm cặp nhân sự tân tuyển thông qua Chương trình người bạn đồng hành.

Quản trị hiệu suất: Cải tiến hệ thống chức danh, mô tả công việc; Chuẩn hóa chính sách đánh giá thành tích/hiệu suất CBNV; Xây dựng Phần mềm ghi nhận và đánh giá tự động KPI; Gắn cơ chế quản trị hiệu suất với quy hoạch, đào tạo và phát triển nghề nghiệp.

Đào tạo phát triển: Xây dựng Tháp đào tạo, tài liệu đào tạo theo từng nhóm chức danh; Tập

TRONG NĂM 2021, VIETABANK TẬP TRUNG TÁI CẤU TRÚC KÊNH PHÂN PHỐI VÀ LỰC LƯỢNG BÁN HÀNG ĐỂ ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ VÀ TĂNG NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG. CỤ THỂ: PHÂN CẤP CÁC ĐƠN VỊ KINH DOANH (ĐVKD) THÀNH CÁC CHI NHÁNH ĐA NĂNG, CHI NHÁNH CHUẨN, PGD VỚI CHỨC NĂNG, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ HỆ THỐNG CHỨC DANH ĐƯỢC XÁC ĐỊNH RÕ Ràng; ÁP DỤNG KPI DÀNH CHO TỪNG CHỨC DANH.

trung đào tạo nghiệp vụ, kỹ năng cơ bản cho CBNV theo Tháp đào tạo; Vận hành Mô hình đào tạo 70-20-10, gia tăng đào tạo tập trung theo phương pháp Active Learning.

Hoạch định kế nhiệm: Xây dựng Bản đồ, lộ trình nghề nghiệp cho các chức danh; Triển khai chương trình lãnh đạo kế cận; Kiểm soát viên/ Thủ quỹ dự phòng, lưu động.

Phát triển năng lực lãnh đạo: Xây dựng Từ điển khung năng lực cho cấp Lãnh đạo và quản lý cấp trung; Từng bước triển khai Chương trình phát triển năng lực Lãnh đạo cho nhóm quản lý cấp trung.

Đãi ngộ, phúc lợi: Cải tiến hệ thống tiền lương, trong đó ưu tiên mở rộng Lương hiệu suất; Tiếp tục triển khai gói mua bảo hiểm sức khỏe cho CBNV và người thân; Triển khai chính sách nâng lương, khen thưởng định kỳ.

05

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á trân trọng đệ trình báo cáo này cùng với các Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÂN HÀNG:

Thành lập:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á ("Ngân hàng") được thành lập và đăng ký hoạt động tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNNVN") đã cấp giấy phép số 55/GP-NHNN về việc thành lập và hoạt động Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á. Giấy phép này thay thế cho Giấy phép hoạt động số 12/NH-GP ngày 9 tháng 5 năm 2003 do NHNNVN cấp; Quyết định số 440/QĐ-NHNN ngày 9 tháng 5 năm 2003 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thời gian hoạt động của Ngân hàng là 99 năm kể từ ngày 9 tháng 5 năm 2003.

Hoạt động của Ngân Hàng:

- Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
- Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:
 - + Cho vay;
 - + Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;
 - + Bảo lãnh ngân hàng;
 - + Phát hành thẻ tín dụng;
 - + Bao thanh toán trong nước.
- Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng
- Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:
 - + Cung ứng phương tiện thanh toán;
 - + Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
- Mở tài khoản
 - + Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - + Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài khác.
- Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
- Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
- Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
- Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
- Dịch vụ môi giới tiền tệ.
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động của ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định.
- Kinh doanh mua, bán vàng miếng.
- Mua nợ.
- Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.
- Ví điện tử.

Tên viết tắt: VIETABANK

Trụ sở chính: 34A-34B Hàn Thuyên, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Tình hình tài chính và kết quả hoạt động trong năm của Ngân hàng được trình bày trong các báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

3. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong năm và đến ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất gồm có:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	
01	Ông PHƯƠNG HỮU VIỆT	Chủ tịch	
02	Ông PHAN VĂN TỎI	Phó Chủ tịch	
03	Ông PHƯƠNG XUÂN THÙY	Phó Chủ tịch	(miễn nhiệm kể từ ngày 20/06/2020)
04	Ông NGUYỄN VĂN HẢO	Thành viên	(miễn nhiệm kể từ ngày 26/09/2020)
05	Ông TRẦN TIẾN DŨNG	Thành viên	
06	Bà PHƯƠNG MINH HUỆ	Thành viên	(bổ nhiệm kể từ ngày 20/06/2020)
07	Ông NGUYỄN HỒNG HẢI	Thành viên	(bổ nhiệm kể từ ngày 20/06/2020)
08	Bà NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	Thành viên	(miễn nhiệm kể từ ngày 20/06/2020)

BAN KIỂM SOÁT

STT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ
01	Bà NGUYỄN KIM PHƯƠNG	Trưởng ban
02	Bà NGUYỄN THỊ HOAN	Thành viên
03	Ông HOÀNG VŨ TÙNG	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

STT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	(miễn nhiệm kể từ ngày 01/07/2020)
01	Ông NGUYỄN VĂN HẢO	Tổng Giám đốc	(miễn nhiệm kể từ ngày 01/07/2020)
02	Ông NGUYỄN VĂN TRỌNG	Phó Tổng Giám đốc phụ trách điều hành	(bổ nhiệm kể từ ngày 01/07/2020)
03	Ông PHẠM LINH	Phó Tổng Giám đốc	
04	Ông TRẦN TIẾN DŨNG	Phó Tổng Giám đốc	
05	Ông VŨ ĐỨC HƯNG	Phó Tổng Giám đốc	(miễn nhiệm kể từ ngày 01/08/2020)
06	Ông LÊ MINH HUÂN	Phó Tổng Giám đốc	
07	Ông CÙ ANH TUẤN	Phó Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm kể từ ngày 01/08/2020)
08	Ông PHƯƠNG THÀNH LONG	Phó Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm kể từ ngày 04/01/2021)
09	Ông LÃ QUANG TRUNG	Kế toán trưởng	(miễn nhiệm kể từ ngày 01/05/2020)
10	Ông NGUYỄN THÀNH CÔNG	Phó Giám đốc phụ trách Khối Tài Chính	(bổ nhiệm kể từ ngày 01/07/2020)

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng

Người đại diện theo pháp luật trong năm và đến ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất là Ông PHƯƠNG HỮU VIỆT

Ông PHƯƠNG HỮU VIỆT đã ủy quyền cho Ông NGUYỄN VĂN TRỌNG ký Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Giấy Ủy quyền số 173/2020/UQ-CT.HĐQT ngày 30 tháng 6 năm 2020.

Thông tin khác

Theo công văn số 10088/NHNN-TTGSNH ngày 25/12/2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận phương án tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Việt Á từ 3.500 tỷ đồng lên 5.000 tỷ đồng, Ngân hàng TMCP Việt Á đã chào bán cổ phiếu ra công chúng và đã được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận số 45/GCN-UBCK ngày 26/3/2020. Ngày 30/6/2020 Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước đã có công văn số 4181/UBCK-QLCB thông qua báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của Ngân hàng TMCP Việt Á phát hành thành công 97,36 triệu cổ phiếu với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu, tương đương 973,6 tỷ đồng. Tuy nhiên, do tỷ lệ sở hữu của cổ đông là cá nhân đã vượt quá tỷ lệ quy định nên vào ngày 19/11/2020 Ngân hàng đã có Báo cáo số 304/2020/BC-VAB gửi Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước Báo cáo Kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng sau khi đã hoàn tất việc chào bán cổ phiếu và tổng số cổ phiếu đã phân phối là 94,96 triệu cổ phiếu với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu, tương đương 949,64 tỷ đồng. Ngày 07/12/2020, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước đã ban hành Công văn số 7191/UBCK-QLCB chấp thuận việc điều chỉnh kết quả phát hành và phê duyệt kết quả VAB đã phát hành thành công 94.964.520 cổ phiếu.

Kiểm toán độc lập

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp.HCM (AISC) được chỉ định là kiểm toán viên cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Cam kết của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Trong việc soạn lập các báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc đã xem xét và tuân thủ các vấn đề sau đây:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Các báo cáo tài chính được lập trên cơ sở hoạt động liên tục, trừ trường hợp không thể giả định rằng Ngân hàng sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán thích hợp đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và làm cơ sở để soạn lập báo cáo tài chính hợp nhất phù hợp với chế độ kế toán được nêu ở Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Ngân hàng và thực hiện các biện pháp hợp lý để phòng ngừa và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Xác nhận

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, chúng tôi xác nhận rằng Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và các Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm được soạn thảo đã thể hiện quan điểm trung thực và hợp lý về tình hình tài chính hợp nhất cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Báo cáo tài chính của Ngân hàng được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành.

Tp. Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2021

**TM. Ban Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc phụ trách điều hành**

Ô M.S.D.N: 0302963695
NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
VIỆT Á
Ô HAI BA TRUNG
NGUYỄN VĂN TRỌNG



Số: A0420124-HN/AISC-DN6

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Á ("Ngân hàng"), được lập ngày 13 tháng 4 năm 2021, từ trang 06 đến trang 57, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Á tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán của Ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Tp. HCM, ngày 13 tháng 4 năm 2021



Đường Thị Phương Anh

Số GCNDKHKT: 0321-2018-005-I

Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

KIỂM TOÁN VIÊN

Phạm Thị Thanh Mai

Số GCNDKHKT: 1044-2018-005-I

Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu số: B02/TCTD - HN - Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	31/12/2020	01/01/2020
A. TÀI SẢN		
I. Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	295,746,112,695	266,475,949,276
II. Tiền gửi tại ngân hàng nhà nước	2,200,651,682,348	2,941,222,700,590
III. Tiền gửi và cho vay các TCTD khác	15,223,083,833,362	11,627,382,764,646
1. Tiền gửi tại các TCTD khác	15,223,083,833,362	11,627,382,764,646
2. Cho vay các TCTD khác	-	-
3. Dự phòng rủi ro	-	-
IV. Chứng khoán kinh doanh		
1. Chứng khoán kinh doanh	-	-
2. Dự phòng rủi ro chứng khoán kinh doanh	-	-
V. Các công cụ tài chính phải sinh và các tài sản tài chính khác	5,554,449,516	49,127,120,000
VI. Cho vay khách hàng	47,808,005,549,421	42,158,036,315,716
1. Cho vay khách hàng	48,378,542,968,777	42,623,753,622,624
2. Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(570,537,419,356)	(465,717,306,908)
VII. Hoạt động mua nợ		
1. Mua nợ	-	1,518,946,560
2. Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ	-	-
VIII. Chứng khoán đầu tư	12,399,950,665,898	13,442,438,356,158
1. Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	11,216,122,161,812	10,218,379,052,113
2. Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	1,199,999,287,624	4,062,797,278,819
3. Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	(16,170,783,538)	(838,737,974,774)
IX. Góp vốn, đầu tư dài hạn	113,873,630,000	313,373,630,000
1. Đầu tư vào công ty con	-	-
2. Vốn góp liên doanh	-	-
3. Đầu tư vào công ty liên kết	-	-
4. Đầu tư dài hạn khác	113,873,630,000	313,373,630,000
5. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	-	-
X. Tài sản cố định	207,724,906,906	196,517,738,805
1. Tài sản cố định hữu hình	72,773,496,212	80,444,595,262
a. Nguyên giá TSCĐ	295,165,480,544	309,541,716,472
b. Hao mòn TSCĐ	(222,391,984,332)	(229,097,121,210)

CHỈ TIÊU	31/12/2020	01/01/2020
2. Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
a. Nguyên giá TSCĐ	-	-
b. Hao mòn TSCĐ	-	-
3. Tài sản cố định vô hình	134,951,410,694	116,073,143,543
a. Nguyên giá TSCĐ	234,887,713,253	216,317,193,940
b. Hao mòn TSCĐ	(99,936,302,559)	(100,244,050,397)
XI. Bất động sản đầu tư		3,034,540,000
a. Nguyên giá bất động sản đầu tư	-	3,034,540,000
b. Hao mòn bất động sản đầu tư	-	-
XII. Tài sản Có khác	8,274,759,023,315	5,447,635,577,054
1. Các khoản phải thu	3,063,802,580,285	1,198,378,832,013
2. Các khoản lãi, phí phải thu	3,453,802,454,335	3,111,601,728,533
3. Tài sản thuế TNDN hoãn lại	-	-
4. Tài sản Có khác	1,806,636,861,715	1,187,355,016,508
- Trong đó: Lợi thế thương mại	-	-
5. Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	(49,482,873,020)	(49,700,000,000)
TỔNG TÀI SẢN CÓ	86,529,349,853,461	76,446,763,638,805
B. NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
I. Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước		-
II. Tiền gửi và vay các TCTD khác	18,166,993,738,362	21,416,475,700,130
1. Tiền gửi của các TCTD khác	13,601,194,237,235	12,748,638,300,157
2. Vay các TCTD khác	4,565,799,501,127	8,667,837,399,973
III. Tiền gửi của khách hàng	59,271,859,700,279	47,428,710,471,366
IV. Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác		-
V. Vốn tài trợ, Ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	-	6,546,256,000
VI. Phát hành giấy tờ có giá	1,357,635,398,735	1,249,345,128,315
VII. Các khoản nợ khác	2,008,933,360,113	1,903,419,629,782
1. Các khoản lãi, phí phải trả	1,602,620,402,642	1,373,901,578,799
2. Thuế TNDN hoãn lại phải trả	-	-
3. Các khoản phải trả và công nợ khác	406,312,957,471	529,518,050,983
4. Dự phòng rủi ro khác (Dự phòng cho công nợ tiềm ẩn)	-	-
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	80,805,422,197,489	72,004,497,185,593
VIII. Vốn chủ sở hữu	5,723,927,655,972	4,442,266,453,212
1. Vốn của TCTD	4,449,747,740,351	3,500,102,540,351

CHỈ TIÊU	31/12/2020	01/01/2020
a. Vốn điều lệ	4,449,635,670,000	3,499,990,470,000
b. Vốn đầu tư XDCB, mua sắm tài sản cố định	-	-
c. Thặng dư vốn cổ phần	98,600,000	98,600,000
d. Cổ phiếu quỹ	-	-
e. Cổ phiếu ưu đãi	-	-
f. Vốn khác	13,470,351	13,470,351
2. Quỹ của TCTD	276,854,471,680	227,052,071,266
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
4. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
5. Lợi nhuận chưa phân phối	997,325,443,941	715,111,841,595
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	86,529,349,853,461	76,446,763,638,805
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CĂN ĐỐI KẾ TOÁN		
1. Bảo lãnh vay vốn	300,000,000,000	-
2. Cam kết giao dịch hối đoái	3,162,645,000,000	11,921,835,076,420
2.1. Cam kết mua ngoại tệ	-	231,730,000,000
2.2. Cam kết bán ngoại tệ	-	-
2.3. Cam kết giao dịch hoán đổi	3,162,645,000,000	11,690,105,076,420
2.4. Cam kết giao dịch tương lai	-	-
3. Cam kết cho vay không hủy ngang	-	-
4. Cam kết trong nghiệp vụ L/C	382,891,507,294	158,276,346,490
5. Bảo lãnh khác	684,886,456,296	548,756,050,446
6. Các cam kết khác	-	-

Người lập biểu

NGUYỄN HỮU CƯỜNG

Phụ trách kế toán

NGUYỄN THÀNH CÔNG

Phó Tổng Giám đốc phụ
trách điều hành

NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
VIỆT NAM
HỘ KHẨU
HAI PHÒNG
Số: 0302963695
Ngày: 11/01/2021

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu số: B03/TCTD - HN - Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2019
1. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	5,788,355,560,383	4,918,276,257,643
2. Chi phí lãi và các chi phí tương tự	4,477,575,756,332	3,899,112,159,152
I. Thu nhập lãi thuần	1,310,779,804,051	1,019,164,098,491
3. Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	50,434,749,704	22,992,606,611
4. Chi phí hoạt động dịch vụ	33,934,070,409	36,136,649,589
II. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	16,500,679,295	(13,144,042,978)
III. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	33,984,368,124	9,619,206,443
IV. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	1,277,542,843	2,280,537,636
V. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	16,093,101,809	1,819,467,837
5. Thu nhập từ hoạt động khác	402,700,018,609	229,944,657,669
6. Chi phí hoạt động khác	47,429,682,136	7,764,518,553
VI. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	355,270,336,473	222,180,139,116
VII. Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	47,822,955,000	1,165,328,500
VIII. Chi phí hoạt động	616,682,423,678	601,331,722,462
IX. Lợi nhuận thuần từ HĐKD trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	1,165,046,363,917	641,753,012,583
X. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	757,570,969,567	365,935,334,805
XI. Tổng lợi nhuận trước thuế	407,475,394,350	275,817,677,778
7. Chi phí thuế TNDN hiện hành	75,459,391,590	68,420,133,886
8. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
XII. Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp	75,459,391,590	68,420,133,886
XIII. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	332,016,002,760	207,397,543,892
XIV. Lợi ích của cổ đông thiểu số	-	-
XV. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	834	593

Người lập biểu

NGUYỄN HỮU CƯỜNG

Phụ trách kế toán

NGUYỄN THÀNH CÔNG

Phó Tổng Giám đốc phụ
trách điều hành

M.S.Q.N: 0302963695
NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
VIỆT NAM
HAI BA TRUNG - T.P.HCM

NGUYỄN VĂN TRỌNG



06

MẠNG LƯỚI



STT	CN/PGD	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI	STT	CN/PGD	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI
MIỀN BẮC							
1	Trụ sở chính	Số 34 Hàn Thuyên, P. Phạm Đình Hổ, Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	(024) 39 333 636	22	CN Quảng Ngãi	27 Phan Đình Phùng, P. Trần Hưng Đạo, TP Quảng Ngãi, Quảng Ngãi	(0255) 3712 544
2	CN Hà Nội	Số 34 Hàn Thuyên, P. Phạm Đình Hổ, Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	(024) 39 333 636	23	CN Quy Nhơn	268 Lê Hồng Phong, P. Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn, Bình Định	(0256) 3 815 858
3	CN Thăng Long	N01- T3 Khu Đoàn Ngoại Giao, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội	(024) 3201 6864	24	CN Buôn Ma Thuột	35 Quang Trung, P. Thống Nhất, TP Buôn Ma Thuột, Đăk Lăk	(0262) 3999 399
4	CN Hoàng Mai	Số 18 Tam Trinh, P. Mai Động, Q. Hai Ba Trưng, TP Hà Nội	(024) 3767 0888	25	PGD TTTN	191 Hoàng Diệu, P. Nam Dương, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng	(0236) 3 818 789
5	CN Hà Đông	Một phần tầng 1 số 105 Chu Văn An, P. Yết Kiêu, Q. Hà Đông, TP Hà Nội	(024) 6663 5720	26	PGD Sơn Trà	1046 Ngõ Quyền, P. An Hải Tây, Q. Sơn Trà, TP Đà Nẵng	(0236) 22 41 473
6	CN Bắc Ninh	Lô CC03-B7 (Lô đất số 7) thuộc khu nhà ở và dịch vụ công cộng Cát Tường, Lý Thái Tổ, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	(0222) 3611 999	27	PGD An Hải	132 Điện Biên Phủ, P. Chính Gián, Q. Thanh Khê, TP Đà Nẵng	(0236) 3 640 190
7	CN Quảng Ninh	Số 158 Lê Thánh Tông, P. Bạch Đằng, TP Hạ Long, Quảng Ninh (Lô 3-4-5 Tầng 1 và Tầng 2, Tòa nhà Trung tâm Thương mại Quảng Ninh)	(0203) 382 6628	28	PGD Trung Nữ Vương	580 Trung Nữ Vương, P. Hòa Thuận Tây, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng (số mới 116 Nguyễn Hữu Thọ)	(0236) 3 633 624
8	CN Hải Phòng	Tầng 1, Tòa nhà số 2B Hoàng Diệu, P. Mây Tơ, Q. Ngô Quyền, TP Hải Phòng	(0225) 355 1080	29	PGD Trần Cao Vân	878 Trần Cao Vân, P. Thanh Khê Đông, Q. Thanh Khê, TP Đà Nẵng	(0236) 3 661 924
9	PGD Đông Đô	Tầng 1 tòa nhà 18T1, KĐT Trung Hòa - Nhân Chính, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội	(024) 3773 0829	30	PGD Thanh Khê	64 Hàm Nghi, P. Thạc Gián, Q. Thanh Khê, TP Đà Nẵng	(0236) 3 664 222
10	PGD Tràng An	Tầng 1 và tầng 2 số 264 Lê Trọng Tấn, P. Khương Mai, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội	(024) 3722 5247	31	PGD Hải Châu	Tầng trệt số 05 Đồng Đa, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng	(0236) 3 898 033
11	PGD Phan Đình Phùng	41 Phan Đình Phùng, P. Quán Thánh, Q. Ba Đình, TP Hà Nội	(024) 3734 3018	32	PGD Điện Bàn	69 Quốc lộ 1A, TT. Vinh Dien, H. Điện Bàn, Quảng Nam (Số mới 168 Trần Nhân Tông, P. Vinh Dien, TX. Điện Bàn, Quảng Nam)	(0235) 3 767 222
12	PGD Vạn Xuân	390 Trương Định, Q. Hoàng Mai, TP Hà Nội	(024) 3636 8349	33	PGD Thủ Đức	Tổ 4, khu phố 2, TT. Hà Lam, H. Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh (Số mới 19 Tiểu La, TT. Hà Lam, H. Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh)	(0235) 3675 875
13	PGD Long Biên	199 Nguyễn Văn Cừ, P. Ngọc Lâm, Q. Long Biên, TP Hà Nội	(024) 3969 6696	34	PGD Tam Kỳ	Số 246 Phan Chu Trinh, P. An Mỹ, TP Tam Kỳ, Quảng Nam	(0235) 3814 888
14	PGD Tây Hà Nội	Tầng 1 Tòa nhà CT2 - The Pride, KĐT mới An Hưng, P. La Khê, Q. Hà Đông, TP Hà Nội	(024) 6291 2024	35	PGD Núi Thành	262 Phạm Văn Đồng, TT. Núi Thành, H. Núi Thành, Quảng Nam	(0235) 354 5555
15	PGD Tây Hồ	611 Hoàng Hoa Thám, P. Vinh Phúc, Q. Ba Đình, TP Hà Nội	(024) 3222 2316	36	PGD Duy Xuyên	Tổ đoàn kết 3, khối phố Long Xuyên 2, TT. Nam Phước, H. Duy Xuyên, Quảng Nam (Số mới 06 Hùng Vương, TT. Nam Phước, H. Duy Xuyên, Quảng Nam)	(0235) 3777 010
16	PGD Trung Tâm	135 Yên Lãng, P. Thịnh Quang, Q. Đống Đa, TP Hà Nội	(024) 3217 1466	37	PGD Bình Sơn	359 đường Phạm Văn Đồng, tổ dân phố 3, TT. Châu Ó, H. Bình Sơn, Quảng Ngãi	(0255) 3 51 2201
17	PGD Cầu Giấy	Tầng 1,2,3,4 Lô B1- DN12, KĐT Nghĩa Đô - Dịch Vọng, P. Quan Hoa, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội	(024) 7307 3338	38	PGD Đức Phổ	Tầng trệt và tầng lầu nhà số 493 Nguyễn Nghiêm, TX. Đức Phổ, Quảng Ngãi	(0255) 397 68 68
18	PGD Văn Quán	18-BT5 KĐT Văn Quán, Yên Phúc, P. Phúc La, Q. Hà Đông, TP Hà Nội	(024) 3311 7676	39	PGD Thạch Trụ	Khu Dân cư 15, Quốc lộ 1A, Thôn Thạch Trụ Tây, X. Đức Lãnh, H. Mộ Đức, Quảng Ngãi (Số mới Thị trấn Thạch Trụ, X. Đức Lãnh, H. Mộ Đức, Quảng Ngãi)	(0255) 3 761 555
19	PGD Lê Chân	380 Tô Hiệu, P. Lê Chân, TP. Hải Phòng	(0225) 355 1090	40	PGD Lê Trung Đinh	191 Lê Trung Đinh, P. Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi, Quảng Ngãi	(0255) 3715 123
MIỀN TRUNG TÂY NGUYỄN							
20	Chi nhánh Đà Nẵng	33 Hùng Vương, P. Hải Châu I, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng	(0236) 384 0299	41	PGD Sơn Tịnh	460 Nguyễn Văn Linh, P. Trường Quang Trọng, TP Quảng Ngãi, Quảng Ngãi	(0255) 3 841 777
21	Chi nhánh Hội An	Số 567A Hai Bà Trưng, P. Cẩm Phô, TP Hội An, Quảng Nam	(0235) 391 0800	42	PGD An Nhơn	187 Trần Phú, P. Bình Định, TX. An Nhơn, Bình Định	(0256) 363 5515
MIỀN ĐÔNG NAM BỘ							
43	CN Đồng Nai	3-5 Đồng Khởi, P. Tam Hòa, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	(0251) 38 575 13				

STT	CN/PGD	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI	STT	CN/PGD	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI
44	CN Bình Dương	Tầng trệt Tòa nhà TTTM Becamex Bình Dương – 230 Đại lộ Bình Dương, P. Phú Hòa, TP Thủ Dầu Một, Bình Dương	(0274) 3 872830	66	PGD Hộ Phòng	Khóm 2, P. Hộ Phòng, TX. Giá Rai, Bạc Liêu	(0291) 3 847 779
45	CN Phan Thiết	02 Lê Hồng Phong, P. Bình Hưng, TP Phan Thiết, Bình Thuận (Sảnh B, tầng trệt, tòa nhà Viễn Thông Bình Thuận)	(0252) 3831 166	67	PGD Hòa Bình	Ấp Thị trấn B, TT. Hòa Bình, H. Hòa Bình, Bạc Liêu	(0291) 3 883 363
46	PGD Hồ Nai	11/5 Khu phố 1, P. Tân Biên, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	(0251) 3880506	MIỀN NAM			
47	PGD Biên Hòa	62/7 Phạm Văn Thuận, khu phố 2, P. Tam Hiệp, TP. Biên Hòa, Đồng Nai.	(0251) 8822722	68	CN TP. Hồ Chí Minh	Số 16-18 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh	(028) 38 292 497
48	PGD Trảng Dài	18A Trần Văn Xã, khu phố 2, P. Trảng Dài, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	(0251) 2860357	69	CN Chợ Lớn	Số 93, 95 và 97 đường An Dương Vương, P. 8, Q. 5, TP. Hồ Chí Minh	(028) 38359868
49	PGD Lái Thiêu	103 Bis Nguyễn Văn Tiết, P. Lái Thiêu, TX. Thuận An, Bình Dương	(0274) 3636807	70	CN Tân Bình	Số 31 (số mới 496) Lý Thường Kiệt, P. 7, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	(028) 39 712 312
50	PGD Bắc Phan Thiết	226 Tân Đức Thắng, P. Phú Thủy, TP Phan Thiết, Bình Thuận	(0252) 3820044 / (0252) 3820088	71	CN Lạc Long Quân	Số 343K Lạc Long Quân, P. 5, Q. 11, TP. Hồ Chí Minh	(028) 3860 1993
MIỀN TÂY NAM BỘ				72	CN Sài Gòn	Số 229 Nguyễn Đình Chiểu, P. 5, Q. 3, TP. Hồ Chí Minh	(028) 39291063
51	CN Cần Thơ	04 Phan Văn Trị, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ	(0292) 3 811196 -109	73	CN Củ Chi	Một phần Tầng trệt tòa nhà Đường D3 KCN Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, H. Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh	(028) 37925162
52	CN An Giang	1296 Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, An Giang	(0296) 3 940 345	74	PGD Quận 7	Một phần tầng trệt tại tòa nhà 829 Huỳnh Tấn Phát, P. Phú Thuận, Q. 7, TP. Hồ Chí Minh	(028) 38730650
53	CNh Bạc Liêu	134F/4 đường 23/8, P. 7, TP Bạc Liêu, Bạc Liêu	(0291) 3 959 171	75	PGD Quận 9	Số 469A Đỗ Xuân Hợp, Khu phố 5, P. Phước Long B, Q. 9, TP. Hồ Chí Minh	(028) 37 281 294
54	PGD An Nghiệp	141A Trần Hưng Đạo, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ	(0292) 3 731 940	76	PGD Khánh Hội	Số 143 Khánh Hội, P. 3, Q. 4, TP. Hồ Chí Minh	(028) 39 450 376
55	PGD Bình Thuỷ	95/1 Cách Mạng Tháng 8, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP Cần Thơ	(0292) 3 889 156	77	PGD Nam Sài Gòn	Số 06 Nguyễn Thị Thập, Khu dân cư Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. Hồ Chí Minh	(028) 6271 7937
56	PGD Phú An	số 21 (G2-3, KDC Phú An - Lô số 20) KĐT mới Nam Sông Cần Thơ, P. Phú Thủ, Q. Cái Răng, TP Cần Thơ	(0292) 3 917 976	78	PGD Thủ Thiêm	Số 79 đường Song Hành, P. An Phú, Q. 2, TP. Hồ Chí Minh	(028) 668 33814
57	PGD Ninh Kiều	95 Xô Việt Nghệ Tĩnh, P. An Cự, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ	(0292) 3 817 761	79	PGD Phùng Hưng	207 Hải Thượng Lãn Ông, P. 13, Q. 5, TP. Hồ Chí Minh	(028) 38555571
58	PGD Thốt Nốt	568 Quốc Lộ 91, khu vực Long Thành A, P. Thốt Nốt, Q. Thốt Nốt, TP Cần Thơ	(0292) 3 611 661	80	PGD Hồng Bàng	151 Hậu Giang, P. 5, Q. 6, TP. Hồ Chí Minh	(028) 39693548
59	PGD Cái Răng	440 Khu vực Yên Hạ, P. Lê Bình, Q. Cái Răng, TP Cần Thơ	(0292) 3 527 299	81	PGD Phú Lãm	234D đường Nguyễn Văn Luông, P. 11, Q. 6, TP. Hồ Chí Minh	(028) 38779015
60	PGD Ô mòn	220 đường 26/3 P. Châu Văn Liêm, Q. Ô Môn, TP Cần Thơ	(0292) 3 687 467	82	PGD Quận 8	368 -370 đường Tùng Thiện Vương, P. 13, Q. 8, TP. Hồ Chí Minh	(028) 39802715
61	PGD Châu Phú	16 Quốc Lộ 91, TT. Cái Dầu, H. Châu Phú, An Giang	(0296) 3 684 567	83	PGD Hòa Bình	331 Trần Phú, P. 8, Q. 5, TP. Hồ Chí Minh	(028) 39231290
62	PGD Châu Đốc	202 Trung Nữ Vương, P. Châu Phú B, TP Châu Đốc, An Giang	(0296) 3 566 588	84	PGD Chợ Thủ	102 Phó Cơ Điều, P. 4, Q. 11, TP. Hồ Chí Minh	(028) 62 891 542
63	PGD Tân Châu	33 Nguyễn Văn Cừ, khóm Long Thành A, P. Long Thành, TX. Tân Châu, An Giang	(0296) 3 569 066	85	PGD Bình Tân	301 Vành đai trong, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh	(028) 37620092
64	PGD Long Xuyên	1-3 Trần Quốc Toản, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang	(0296) 3 911 123	86	PGD Lý Thường Kiệt	222 -222A đường Lý Thường Kiệt, P. 14, Q. 10, TP. Hồ Chí Minh	(028) 38685456
65	PGD Hoàng Văn Thụ	33 Lý Thường Kiệt, P. 3, TP. Bạc Liêu, Bạc Liêu	(0291) 3 969669	87	PGD Quận 10	302 Ngõ Gia Tự, P. 4, Q. 10, TP. Hồ Chí Minh	(028) 38345618

STT	CN/PGD	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI
88	PGD Tân Phú	217 Lũy Bán Bích, P. Hiệp Tân, Q. Tân Phú, TP Hồ Chí Minh	(028) 39617176
89	PGD Trường Chinh	493B Trường Chinh, P. 14, Q. Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	(028) 62 963 483
90	PGD Tân Sơn Nhất	103 Trần Quốc Hoàn, P. 4, Q. Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	(028) 39 481 591
91	PGD Gò Vấp	25 Nguyễn Thái Sơn, P. 03, Q. Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh	(028) 39 897 617
92	PGD Bà Chiểu	Số 49B Phan Đăng Lưu, P. 7, Q. Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh	(028) 62586604
93	PGD Hoàng Việt	27A Hoàng Việt, P. 4, Q. Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	(028) 62928695
94	PGD Bình Thạnh	196 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 21, Q. Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	(028) 35124990
95	PGD Lê Thị Riêng	699 CMT8, P. 6, Q. Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	(028) 39778076
96	PGD Hóc Môn	84 Lý thường Kiệt, TT. Hóc Môn, H. Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh	(028) 37107690 / (028) 37107693
97	PGD Tân Quy	19 Tỉnh lộ 8, ấp 1A, Xã Tân Thạnh Tây, H. Củ Chi, TP Hồ Chí Minh	(028) 37355786 / (028) 37355787
98	PGD Tây Bắc Củ Chi	170 Tỉnh lộ 8, KP 2, TT. Củ Chi, H. Củ Chi, TP Hồ Chí Minh	(028) 37928767 / (028) 37928769

Báo cáo
thường niên

HÀNH ĐỘNG
để **BỨT PHÁ**



NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á

Địa chỉ: 34A - 34B Hàn Thuyên, P. Phạm Đình Hổ, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-024) 39 333 636 | **Fax:** (84-024) 39 336 426

Website: www.vietabank.com.vn